

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC

TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026**

Tháng 9/2025

| Nhiệm vụ      | Mục tiêu | Thực hiện | Đạt (%) |
|---------------|----------|-----------|---------|
| Số trẻ ra lớp | 306      | 306       | 100%    |

Số: 143/KH – MNMH

Mỹ Hưng, ngày 12 tháng 09 năm 2025

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

#### 1. Các văn bản pháp lý

Quyết định 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện công văn số 1021/UBND-VHXXH ngày 22/8/2025 của UBND phường Mỹ Lộc về việc hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học.

Căn cứ vào Hướng dẫn số: 758/SGDDĐT – GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Thực hiện công văn số 927/SGDDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở GD-ĐT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025 – 2026; công văn số: 1635/UBND-VHXXH ngày 27/9/2025 của UBND phường Mỹ Lộc về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi tài chính năm học 2025-2026.

#### 2. Căn cứ thực tiễn:

##### 2.1. Kết quả nổi bật

Trong năm học 2024 – 2025 nhà trường đạt được một số kết quả nổi bật:

##### a. Công tác phát triển số lượng

- Tổng số lớp: 16 lớp; Số học sinh có 402 trẻ, Trong đó:
- + Số trẻ các độ tuổi nhà trẻ ra lớp là 96/231 cháu đạt 41,5% độ tuổi.
- + Trẻ mẫu giáo ra lớp là 306/330 cháu đạt 92,7% độ tuổi.
- + Riêng trẻ 5 tuổi ra lớp là 121/121 cháu đạt 100% độ tuổi.

##### b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục:

\* Về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc chuyên biến rõ nét, tạo niềm tin cho các bậc phụ huynh và nhân dân, làm đôn bẫy để thu hút số lượng trẻ đến trường, cụ thể:

- Nhà trẻ: Mức ăn 20.000đ/ngày/ trẻ, lượng Kalo 330- 651 = 60-70% nhu cầu cả ngày. Không có trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân.

- Mẫu giáo: Mức ăn 20.000đ/ngày/trẻ, lượng Kalo 615-726Kcal và đạt 50-55% nhu cầu cả ngày. Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 0,5% giảm so với năm trước 0,8%.

- Kết quả theo dõi sức khỏe

| Nội Dung           | Tình trạng sức khỏe | Nhà trẻ  |      | Mẫu giáo |     | Riêng MG 5T |     |
|--------------------|---------------------|----------|------|----------|-----|-------------|-----|
|                    |                     | Số lượng | %    | Số lượng | %   | Số lượng    | %   |
| Số trẻ được cân đo |                     | 96       | 100% | 306      | 100 | 121         | 100 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC  
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG**

**KẾ HOẠCH  
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026**

*Tháng 9/2025*

UBND PHƯỜNG MỸ LỘC  
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 143/KH – MNMH

Mỹ Hưng, ngày 12 tháng 09 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

#### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

##### 1. Các văn bản pháp lý

Quyết định 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện công văn số 1021/UBND-VHXXH ngày 22/8/2025 của UBND phường Mỹ Lộc về việc hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học.

Căn cứ vào Hướng dẫn số: 758/SGDDĐT – GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Thực hiện công văn số 927/SGDDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở GD-ĐT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025 – 2026; công văn số: 1635/UBND-VHXXH ngày 27/9/2025 của UBND phường Mỹ Lộc về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi tài chính năm học 2025-2026.

##### 2. Căn cứ thực tiễn:

###### 2.1. Kết quả nổi bật

Trong năm học 2024 – 2025 nhà trường đạt được một số kết quả nổi bật:

###### a. Công tác phát triển số lượng

- Tổng số lớp: 16 lớp; Số học sinh có 402 trẻ, Trong đó:

+ Số trẻ các độ tuổi nhà trẻ ra lớp là 96/231 cháu đạt 41,5% độ tuổi.

+ Trẻ mẫu giáo ra lớp là 306/330 cháu đạt 92,7% độ tuổi.

+ Riêng trẻ 5 tuổi ra lớp là 121/121 cháu đạt 100% độ tuổi.

###### b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục:

\* Về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc chuyển biến rõ nét, tạo niềm tin cho các bậc phụ huynh và nhân dân, làm tròn bẫy để thu hút số lượng trẻ đến trường, cụ thể:

- Nhà trẻ: Mức ăn 20.000đ/ngày/ trẻ, lượng Kalo 330- 651 = 60-70% nhu cầu cả ngày. Không có trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân.

- Mẫu giáo: Mức ăn 20.000đ/ngày/trẻ, lượng Kalo 615-726Kcal và đạt 50-55% nhu cầu cả ngày. Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 0,5% giảm so với năm trước 0,8%.

- Kết quả theo dõi sức khỏe

| Nội Dung           | Tình trạng sức khỏe | Nhà trẻ  |      | Mẫu giáo |     | Riêng MG 5T |     |
|--------------------|---------------------|----------|------|----------|-----|-------------|-----|
|                    |                     | Số lượng | %    | Số lượng | %   | Số lượng    | %   |
| Số trẻ được cân đo |                     | 96       | 100% | 306      | 100 | 121         | 100 |

|           |                       |    |      |     |       |     |      |
|-----------|-----------------------|----|------|-----|-------|-----|------|
| Cân nặng  | Kênh bình thường      | 96 | 100% | 295 | 96,3% | 121 | 100% |
|           | SDD thể nhẹ cân       | 0  | 0%   | 4   | 1,3%  | 0   | 0%   |
|           | Béo phì               | 0  | 0%   | 6   | 2,0 % | 0   | 0    |
|           | Cân nặng cao hơn tuổi | 0  | 0    | 0   | 0     | 0   | 0    |
| Chiều cao | Kênh bình thường      | 96 | 100% | 298 | 98, % | 121 | 100% |
|           | SDD thấp còi          | 0  | 0%   | 8   | 2,0%  | 0   | 0%   |

- Trong năm học không có trẻ nào bị ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- Trẻ được tổ chức ăn uống hợp lý theo thực đơn cân đối, đa dạng, phù hợp với độ tuổi; khẩu phần ăn đảm bảo đầy đủ dinh dưỡng, đủ các nhóm chất; trẻ 4 - 5 tuổi, 5-6 tuổi trải nghiệm ăn bằng khay mỗi lớp ăn 1 bữa/ tuần, tổ chức trải nghiệm bữa ăn gia đình.

- 100% các lớp thực hiện chế độ vệ sinh cá nhân trẻ hàng ngày theo Quy chế, thực hiện lịch vệ sinh phòng nhóm và vệ sinh môi trường theo quy định của trường. Vệ sinh khử trùng đồ dùng đồ chơi, diệt ruồi muỗi theo chỉ đạo của y tế khi xảy ra dịch.

- Trẻ ăn ngon miệng, có nền nếp; có một số hành vi và thói quen tốt trong phòng bệnh và vệ sinh cá nhân.

- 100% số trẻ đến lớp được đảm bảo thân thể và tinh thần trong tất cả các hoạt động.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục.

- Không cho trẻ chơi những đồ chơi sắc, nhọn.

\* Chất lượng giáo dục:

- Kết quả đánh giá chất lượng trẻ cuối năm: Tổng số trẻ được đánh giá: 402 trẻ.

+ Nhà trẻ: Tổng 96 cháu trong đó số trẻ được đánh giá 96 cháu tỷ lệ: 100%

Xếp loại đạt yêu cầu cuối độ tuổi 96 cháu đạt tỷ lệ 100%.

Xếp loại không ĐYC cuối độ tuổi 0 cháu đạt tỷ lệ 0%

+ Mẫu giáo: Tổng 306 cháu trong đó trẻ được đánh giá 305 cháu tỷ lệ: 99%

Xếp loại đạt yêu cầu cuối độ tuổi 305/306 cháu đạt tỷ lệ 99 %.

Xếp loại không ĐYC cuối độ tuổi 01 cháu đạt tỷ lệ 01%.

Trẻ 3-4 tuổi: 95% trẻ đạt các lĩnh vực giáo dục trở lên.

Trẻ 4-5 tuổi: 96% trẻ đạt các lĩnh vực giáo dục trở lên.

Trẻ 5-6 tuổi: 99% trẻ đạt các lĩnh vực giáo dục.

- 99% trẻ 5 tuổi đủ điều kiện được cấp GCN hoàn thành chương trình GDMN.

c. *Đội ngũ giáo viên:*

- Toàn trường có tổng số CB, GV, NV: 38 đ/c, Trong đó CBQL: 03 đ/c; giáo viên: 26 đ/c; nhân viên: 09 (KT: 01; YT: 0; BV: 02; NVND: 06)

- Trình độ chuyên môn: Trong đó: Đại học: 20/38 đạt tỷ lệ 52,6%; cao đẳng; 11/38 đạt tỷ lệ 29 %; trung cấp: 1/38 đạt tỷ lệ 2,6 %; CQĐT: 6/38 tỷ lệ 15,8% (nhân viên bảo vệ, nuôi dưỡng)

- Tổng số Đảng viên: 21/29 biên chế đạt tỷ lệ 72,4%

- Trình độ TC lý luận chính trị: 3 đ/c - Trình độ sơ cấp 1 đ/c.

d. *Cơ sở vật chất:*

- Nhà trường có khuôn viên rộng rãi, cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp, đảm bảo an toàn, có tường rào bao quanh kiên cố.

- Các phòng học có đủ ánh sáng, hệ thống điện, quạt mát, đèn chiếu sáng đảm bảo phục vụ học tập và sinh hoạt của trẻ.

- Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được bổ sung, tu sửa thường xuyên, cơ bản đáp ứng theo Thông tư 01/2015/TT-BGDĐT.

- Sân chơi có đồ chơi ngoài trời, cây xanh bóng mát; có khu vui chơi, vận động cho trẻ; có vườn rau để trẻ được trải nghiệm, khám phá.

- Bếp ăn một chiều được trang bị đầy đủ dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn; có tủ lạnh, tủ sấy bát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- 100% lớp học được trang bị tivi có kết nối internet phục vụ cho hoạt động giáo dục.

- Các phòng chức năng được duy trì và từng bước được đầu tư, khai thác có hiệu quả.

#### *e. Một số kết quả khác:*

- Năm học 2024 - 2025 nhà trường đã được UBND thành phố Nam Định công nhận đạt phổ cập trẻ 5 tuổi.

- 29/30 đồng chí đạt LĐTĐ, 4 đ/c đạt CSTĐ cơ sở, 1 đ/c được CTUBND thành phố tặng giấy khen đ/c Đặng Thị Hồng Yên.

- 06 đ/c có SKKN được công nhận hiệu quả áp dụng SKKN cấp thành phố và 02 SKKN được Hội đồng khoa học công nghệ tỉnh công nhận (đ/c Đặng Thị Thu Hương, Trần Thị Sen).

- Nhà trường được công nhận danh hiệu lao động tiên tiến được CTUBND thành phố tặng giấy khen.

- Về công tác thu chi: Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi trong năm học trên nguyên tắc thu đủ, chi đủ, lưu giữ đầy đủ các loại hồ sơ về công tác thu-chi theo quy định.

## 2.2. Đánh giá chung

### *a. Thuận lợi:*

- Trường mầm non Mỹ Hưng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, Đảng ủy - HĐND- UBND phường Mỹ Lộc và toàn thể nhân dân trong phường.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ, tích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về chăm sóc giáo dục trẻ, năng động sáng tạo, vượt khó và có trách nhiệm cao trong công việc.

- Công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục duy trì ổn định, cân đối định lượng giữa các chất, phương pháp chăm sóc, giáo dục ngày một nâng cao.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tương đối đảm bảo theo quy định.

- Nhận thức của cha mẹ trẻ ngày càng thay đổi tích cực. Cho trẻ đến trường đúng độ tuổi, phối kết hợp cùng giáo viên trong công tác nuôi dạy trẻ tốt hơn.

### *b. Khó khăn*

- Phường Mỹ Lộc mới được sát nhập của 1 phường và 2 xã nên việc đầu tư cơ

sở vật chất cho nhà trường còn nhiều hạn chế.

- Tỷ lệ trẻ 3-4 tuổi và nhà trẻ ra lớp còn thấp so với mặt bằng chung toàn phường.

- Tỷ lệ giáo viên còn thiếu so với Quyết định giao.

- 3 phòng học khu Nam Hưng chật hẹp chưa đảm bảo diện tích nên ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Nhà trường mới tiếp nhận UBND (xã) Mỹ Hưng cũ, các phòng chưa phù hợp với độ tuổi mầm non.

Căn cứ vào tình hình thực tế và những kết quả đã đạt được trong năm học 2024-2025 của nhà trường, trường mầm non Mỹ Hưng xây dựng Kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

## **II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

### **I. Nhiệm vụ chung**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đổi mới quản trị trường học theo hướng hiện đại, linh hoạt gắn với thực tế địa phương; đẩy mạnh việc phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình về các hoạt động tại đơn vị; xây dựng tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi; phát triển nhà trường thành tập thể đoàn kết, sáng tạo vì hạnh phúc trẻ thơ.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới.

3. Tham mưu ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tích cực lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

4. Tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, bao gồm cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, môi trường giáo dục và nguồn nhân lực. Quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp điều kiện địa phương; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với mô hình “Trường học hạnh phúc”.

5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm trẻ em vùng khó khăn, bãi ngang, ven biển, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu thực tiễn; bố trí đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định để thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN.

6. Đẩy mạnh ứng dụng (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục; tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh cơ sở GDMN trên các nền tảng số, phát huy vai trò truyền thông trong xây dựng thương hiệu nhà trường. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định, tập trung vào các nội dung trọng tâm của năm học.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục**

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính

*sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN*

**a. Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ giáo viên trong nhà trường nắm được các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.
- Nhà trường đảm bảo có đủ hệ thống các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học.

**b. Biện pháp**

- Hiệu trưởng triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN.

- Thông tư 52/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD-ĐT về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non.

- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

- Hiệu trưởng tăng cường công tác Phối hợp với ban ngành ở địa phương để làm tốt công tác tham mưu ban hành các chính sách đặc thù, huy động nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDMN. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục;

- Triển khai đầu đủ các hệ thống kế hoạch, quy chế của nhà trường năm học 2025 - 2026

*1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi, mới công tác quản lý trong trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình*

**a. Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV trong toàn trường thay đổi tư duy quản lý, quản trị trường học, làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện, tích cực phát huy vai trò trách nhiệm với công việc được phân công phụ trách.

- Tăng quyền tự chủ trong nhà trường được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu nhà trường.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động trong trường theo quy định nhằm phát huy vai trò của chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong trường.

- Thực hiện bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng, điều kiện bảo đảm chất lượng, kế hoạch và kết quả hoạt động GDMN theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ trong trường.

- Tăng cường công tác phối hợp với chính quyền địa phương, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN. Xây

dụng qui chế phối hợp giữa các cấp, các tổ chức, đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ trẻ.

- Thực hiện đúng các quy định về công tác quản lý tài chính, tài sản, các khoản thu trong trường học.

#### b. Biện pháp

- Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của các cấp: Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở GD công lập. Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

- Đổi mới công tác quản lý hành chính; cải tiến chất lượng giáo dục; quan tâm lưu trữ, sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đúng quy định.

- Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình GDMN; không dạy trước chương trình lớp 1.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý CSDLN và chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở GDMN.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua và các cuộc vận động lớn của ngành;

- Triển khai tới toàn thể CBGVNV ký cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động đưa nội dung thực hiện các cuộc vận động vào xếp loại thi đua hàng tháng;

- Xây dựng và triển khai 100% CB-GV-NV thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực trong nhà trường; xây dựng môi trường làm việc văn hóa. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện Quy chế công khai, cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm chức lấy ý kiến CBGV, nhân viên, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế tài sản công, tài chính công khai, quy tắc ứng xử... cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương.

*1.3. Thực hiện nghiêm các quy định về các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục.*

#### a. Chỉ tiêu:

- 100% các khoản thu chi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Sở GD-ĐT, phòng Tài chính, kế hoạch tỉnh Ninh Bình.

- Nhà trường thực hiện tốt 3 công khai, 4 kiểm tra trong quản lý giáo dục, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Không để thất thoát, lãng phí tài sản. Thu chi đúng văn bản chỉ đạo của cấp trên, chi đúng mục đích. Theo dõi, quản lý tài sản nhà trường trên máy tính, trên phần mềm kế toán Misa

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ nắm được các khoản thu theo quy định.

- Thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác thu, chi đúng quy định, đảm bảo công khai, dân chủ.

*b. Biện pháp:*

Nhà trường thực hiện công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở GD-ĐT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025 – 2026: Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh;

Xây dựng kế hoạch, dự toán các khoản thu, thu chi theo đúng quy định. Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với các quy định tại các công văn hướng dẫn

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 thực hiện công khai minh bạch các khoản thu chi, thu đủ chi theo quy định. Thực hiện việc niêm yết công khai các khoản thu - chi trong năm học vào hai thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học. Công khai minh bạch các khoản thu - chi trong nhà trường tới 100% CBGV, nhân viên và phụ huynh, bằng các hình thức như: Báo cáo trực tiếp qua các Hội nghị, niêm yết công khai tại bảng tin, phòng Kế toán...

Đầu năm nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh và họp phụ huynh toàn trường để thông báo tới các phụ huynh các văn bản hướng dẫn thu - chi của cấp trên và các khoản thu theo qui định và các khoản thu theo thỏa thuận.

Thông báo những thay đổi về chế độ chính sách đến CBGV, nhân viên đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CBGV, nhân viên trường.

*1.4. Phong trào thi đua*

*a. Chỉ tiêu:*

+ Đối với Chi bộ: Phần đầu đạt “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, có 04 Đảng viên HTXS NV;

+ Đạt danh hiệu tập thể “tập thể LĐXS”;

+ Đạt “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”;

+ 100% CB, GV, NV trong trường không vi phạm đạo đức nhà giáo.

+ 100% CB, GV, NV đăng ký các danh hiệu thi đua các cấp.

+ Nhà trường “Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn-hạnh phúc”.

+ Phát động phong trào thi đua người tốt, việc tốt. Phần đầu trong năm học có từ 1-2 gương điển hình tiên tiến đề nghị cấp trên khen thưởng.

+ Danh hiệu LĐTT cấp cơ: 31/31 đ/c (100%);

+ Cá nhân đạt danh hiệu “Bằng khen UBND tỉnh”: 01 đ/c.

+ Cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 4/31 đ/c (13%);

+ 100% nhóm lớp thực hiện tốt “Xây dựng nhóm lớp mầm non hạnh phúc”.

+ SKKN đạt: Cấp trường: 31/31 tỷ lệ 100 %;

Cấp tỉnh: 7/31 tỷ lệ 22 %;

+ Trên 80% giáo viên tham gia hội thi đạt giải cấp trường.

+ 100% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt loại khá, tốt trở lên.  
20% giáo viên được đánh giá hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ 100% đảng viên được đánh giá đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 20% Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**b. Biện pháp:**

- Xây dựng các tiêu chí thi đua phù hợp với các hoạt động của nhà trường. Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng và căn cứ vào văn bản hướng dẫn thi đua của Sở GD&ĐT và tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

- Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, nâng cao nhận thức về thi đua theo yêu cầu đổi mới làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký, ký giao ước thi đua tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đầu năm học theo đúng quy trình hướng dẫn của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trên.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua tới tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường, giao chỉ tiêu thi đua, cụ thể các mặt hoạt động tới từng lớp, từng các nhân. Sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá chỉ ra các mặt mạnh, mặt còn hạn chế và rút ra bài học trong công tác chỉ đạo, thực hiện. Đồng thời cần động viên khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong mỗi phong trào thi đua.

- Thường xuyên quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ để cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký đầu năm học.

- Bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, chính xác và khách quan, đúng người, đúng việc.

Tích cực xây dựng quỹ thi đua, khen thưởng để khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong năm học.

**2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

**2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh**

**a. Chỉ tiêu:**

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững các văn bản chỉ đạo của các cấp và thực hiện nghiêm túc về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

+ 100% GV được tập huấn về các kiến thức, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

+ 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần, được đảm bảo tuyệt đối về VSDD&ATTP, được kiểm tra sức khoẻ, đánh giá tình

trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và được bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong công tác phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường.

+ 100% các lớp thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, duy trì thực hiện tổng vệ sinh ngoài lớp học. Lịch vệ sinh thực hiện hàng ngày, hàng tuần: Vệ sinh khăn mặt, ca cốc, đồ chơi, nội vụ nhóm lớp.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt việc đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt. Thường xuyên kiểm tra phòng kho, nhà vệ sinh, hệ thống các vòi nước... tắt các thiết bị điện đảm bảo an toàn.

+ 100% CBGV, NV thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

+ Có hộp thư góp ý tại 2 cổng trường khu Bắc Hưng, Nam Hưng, thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường để tiếp nhận, xử lý các thông tin.

+ Công khai kế hoạch phòng chống bạo lực học đường trên Zalo các nhóm lớp, trang Website của nhà trường.

+ 100% giáo viên các nhóm lớp thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt các biện pháp giáo dục tích cực, thương yêu trẻ; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ, tích cực phòng, chống bạo lực học đường.

+ Thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường đối với GV các nhóm lớp. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

#### b. Biện pháp:

Triển khai đến CBQL, GV, NV: Nghị định số 80/2017/NĐ-CP; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV, Công văn số 3523/BGDĐT-GDCTHSSV, Công văn số 423/BGDĐT-GDMN; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT;

- Thành lập Ban Chăm sóc sức khỏe ban đầu và Ban Phòng chống dịch ngay từ đầu năm học. Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ nội dung và phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng thành viên để triển khai hiệu quả.

- Tập huấn cho toàn thể cán bộ, giáo viên về nhận diện nguy cơ, cách phòng ngừa và sơ cứu các tai nạn thương tích (hóc, sặc, ngã, bỏng, điện giật). lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ vào chương trình giáo dục trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự chăm sóc sức khỏe. Đảm bảo 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp để ngăn ngừa bạo lực học đường. Rà soát, sửa chữa, thay thế trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi không an toàn; cắt tỉa cây xanh thường xuyên đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Mua sắm đầy đủ trang thiết bị, thuốc sơ cứu theo danh mục. Phối hợp với Cảnh sát PCCC để tổ chức tập huấn, diễn tập công tác phòng cháy chữa cháy trong nhà trường.

- Xử lý kịp thời tại chỗ các tai nạn thương tích nhẹ; trường hợp nặng, nhanh chóng chuyển trẻ lên tuyến trên. Đưa tiêu chí đảm bảo an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ vào tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng cuối năm.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường, nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ em.

- Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị, tập huấn quán triệt cho đội ngũ, làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây mất an toàn

*2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục;*

*2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN*

a. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống, nước sinh hoạt

\* Chỉ tiêu

- 100% trẻ ăn bán trú được đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường

- 100% đồ dùng sơ chế, nấu ăn, chia ăn đảm bảo sạch sẽ, đủ điều kiện về an toàn thực phẩm.

- 100% trẻ có kỹ năng vệ sinh cá nhân, có thói quen tự phục vụ

- 16/16 nhóm, lớp có nước uống và nước sinh hoạt đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, sạch sẽ và đủ để sử dụng

\* Biện pháp

- Nhà trường tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường/lớp bảo đảm các yêu cầu điều kiện về an toàn thực phẩm (ATTP) được quy định tại công văn số: 235/SGDĐT-CTHSSV ngày 01/8/2025 về tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở giáo dục; công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 của Bộ GDĐT về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại cơ sở GDMN

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ trong nhà trường; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em;

- Bảo đảm có đủ nước đạt quy chuẩn kỹ thuật phục vụ cho việc ăn uống, chế biến và sinh hoạt (nước sinh hoạt phải từ các đơn vị cấp nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, trường hợp tự khai thác nguồn nước để sử dụng thì chất lượng phải bảo đảm tiêu chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01-1:2018/BYT) ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế).

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề về hướng dẫn trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, rửa tay,...

- Rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất để trẻ thực hiện các kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân đảm bảo an toàn

- Ký hợp đồng với công ty cổ phần cấp nước Nam Định đảm bảo về tiêu chuẩn nước sạch để phục vụ công tác chăm sóc trẻ.

b. Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú

\* Chỉ tiêu:

- 100% số trẻ đến trường đều được nuôi ăn bán trú

- Xây dựng thực đơn 1 tuần không lặp lại, phù hợp theo mùa.

- Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ (sữa bột); Mẫu giáo ăn 1 bữa chính 2 bữa phụ trong đó có 1 bữa phụ (sữa bột) Mức ăn 22.000đ/1/ngày và được công khai tại bảng tin, các bữa ăn của trẻ đảm bảo cân đối đầy đủ, cân đối các chất dinh dưỡng.

- Tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt: Lượng Kalo 330- 651 = 60-70% nhu cầu cả ngày. Đối với trẻ mẫu giáo đạt: Lượng Kalo 615-726Kcal và đạt 50-55% nhu cầu cả ngày.

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống 0,2 – 1,0%, trẻ thấp còi 0,3 – 1,0%, trẻ béo phì 0,5 – 1,5%

- Các cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng thực phẩm tốt, rõ nguồn gốc và đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo qui định. Có đầy đủ giấy chứng nhận kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống dịch bệnh.

\* Biện pháp:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tiếp tục duy trì tổ chức nuôi bán trú và chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm trong nuôi dưỡng;

- Thực hiện đúng theo hướng dẫn về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực trong trường học, bữa ăn học đường phù hợp với lứa tuổi.

- Tổ chức cho CBQL và giáo viên nghiên cứu tài liệu “Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong nhà trường” ban hành kèm theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/08/2022 của Bộ GDĐT, xây dựng và tổ chức bữa ăn cho trẻ kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em phù hợp với tình hình thực tế của trường, lớp.

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết tới nhà cung cấp thực phẩm với công ty TNHH phát triển thương mại Quang Nam 2; Địa chỉ xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình có đầy đủ tư cách pháp nhân như:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

- + Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về an toàn thực phẩm của công ty.

- + Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm

- + Hợp đồng thực phẩm của công ty.

- + Hồ sơ chỉ định thầu

- Thực phẩm sữa bột “Nuvi Grow School của Công ty cổ phần thực phẩm dinh dưỡng NutiFood. Sản phẩm đáp ứng được các tiêu chí do Bộ Y Tế quy định và được Cục ATTP cấp giấy phép chứng nhận.

- Xây dựng thực đơn theo mùa các món ăn của thực đơn không lặp lại trong 1 tuần, tuần 1-3, tuần 2-4; đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng tại trường, đảm bảo cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định của Chương trình GDMN. Phối hợp món ăn hợp lý, đảm bảo yêu cầu tối thiểu: Bữa chính có 8-10 loại thực phẩm, bao gồm: cơm, món mặn, món canh, quả tráng miệng, rau sào... , tính khẩu phần ăn cho trẻ. Phối hợp tốt với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, hạn chế tốc độ tăng cân đối với trẻ béo phì.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về ATTP, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra khuyến khích sự tham gia giám sát của Ban đại diện CMHS trong việc đảm bảo chất lượng bữa ăn trong nhà trường. Kịp thời chấn chỉnh xử lý sai phạm trong công tác nuôi dưỡng trẻ.

- Thực hiện đúng quy định lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm (đảm bảo đúng, đủ hồ sơ; năng lực điều kiện cung ứng và chất lượng vệ sinh ATTP), chịu trách nhiệm về việc ký hợp đồng cung ứng thực phẩm và sử dụng thực phẩm tại đơn vị, tuân thủ các quy định vệ sinh ATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn.

- Tăng cường tổ chức cho trẻ ăn truyền thống, có thể thay đổi có thể thay đổi đa dạng bữa ăn gia đình, ăn buffet... phù hợp với độ tuổi, tạo cho trẻ kỹ năng thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh.

#### c. Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

##### \* Chỉ tiêu:

- Nhà trường đảm bảo có bếp ăn đảm bảo quy trình 1 chiều

- Hồ sơ sổ sách đầy đủ số lượng theo quy định

- 100% CBGV, nhân viên dinh dưỡng được khám sức khoẻ định kỳ và được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm

##### \* Biện pháp:

- Hợp đồng mua thực phẩm sạch ở những nơi tin cậy, có uy tín để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Quản lý tốt quy trình chế biến món ăn từ khâu sơ chế đến khi thành thành phẩm. Thực hiện tốt quy trình bếp 1 chiều, đảm bảo an toàn tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thức ăn trong trường MN. Thực hiện nghiêm việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định;

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều:

Khi tiếp nhận thực phẩm: Địa điểm giao nhận thực phẩm ở khu vực trước cửa bếp, bảo đảm thông khí; các thực phẩm chuyển đến phải được bao gói cẩn thận theo quy định; người vận chuyển thực phẩm đến khu vực giao nhận (được đánh dấu hoặc có biển chỉ báo), bảo đảm khoảng cách ít nhất 2m; người kiểm tra và nhận thực phẩm nên giới hạn số lượng người (nhân viên nấu ăn, kế toán, người giao hàng, ban giám hiệu). Trong quá trình giao nhận thực phẩm, yêu cầu người

giao và người nhận đều phải đeo khẩu trang, quần áo bảo hộ. Khi chế biến thực phẩm: Nhân viên nấu ăn gỡ bỏ bao bì vào thùng rác sau đó rửa tay bằng xà phòng theo đúng quy định.

- Thực hiện đúng, đủ hồ sơ sổ sách: Hợp đồng cung ứng thực phẩm; sổ kiểm thực 3 bước; cập nhật chứng từ tiền ăn của trẻ hàng ngày theo thực tế giao nhận (phiếu xuất kho, hóa đơn giao hàng hoặc bảng kê mua hàng có đủ chữ ký thành phần tham gia...). Tính khẩu phần ăn mỗi ngày in riêng 01 trang, đủ chữ ký thành phần, cuối tháng đóng quyển, đóng dấu giáp lai. Thanh quyết toán tiền ăn của trẻ có thể theo tháng. Thanh toán dứt điểm tiền ăn với phụ huynh theo tháng.

+ Lưu ý khi thực hiện giao nhận thực phẩm hàng ngày (bước 1 trong quy trình kiểm thực 3 bước): Giao nhận trực tiếp gồm cả hàng khô và hàng tươi sống; khi nhận phải có đủ thành phần tham gia, ghi chép và ký nhận đầy đủ tại sổ kiểm thực 3 bước. Cần ghi rõ thời gian giao nhận lần 1, lần 2 (nếu có).

+ Lưu mẫu thức ăn: Thực hiện quy trình lưu, thời gian, chế độ bảo quản trong tủ lạnh đúng quy định.

#### d. Chăm sóc sức khỏe cho trẻ

##### \* Chỉ tiêu

- 100% trẻ có kỹ năng vệ sinh, có thói quen tự phục vụ và có đủ đồ dùng cá nhân tự phục vụ không có trường hợp dịch bệnh ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe tối thiểu 1 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- 98,8% - 100% trẻ phát triển bình thường về chiều cao, cân nặng, béo phì.

- Có đủ danh mục thuốc, trang thiết bị và dụng cụ y tế theo qui định tại phòng Y tế.

- 100% các nhóm/ lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ.

##### \* Biện pháp

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới;

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe ban đầu ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu rõ nội dung, thực hiện hiệu quả kế hoạch.

- Chỉ đạo đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách công tác y tế trường học phối hợp giáo viên cân đo, theo dõi sức khỏe cho trẻ đúng qui định. Phối hợp với trung tâm y tế khám sức khỏe cho trẻ 36 tháng tuổi trở lên đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực.

- Nhà trường xây dựng quy chế phối hợp với y tế địa phương khám sức khỏe định kỳ cho trẻ và tuyên truyền tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên về chăm sóc sức khỏe ban đầu, sơ cứu, phòng chống bệnh dịch không lây nhiễm và nâng cao kỹ năng tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Bồi dưỡng CB, GV, NV về kiến thức cách sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức

khỏe ban đầu theo quy định hiện hành

2.2.2. *Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục:*

a. Chỉ tiêu:

- Phân đầu 100% giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành, bám sát thực tế, đảm bảo theo hướng đồng tâm phát triển giữa các độ tuổi, tiếp tục phát triển chương trình giáo dục nhà trường.

- 100% trẻ được thực hiện đánh giá sự phát triển theo mục tiêu phù hợp độ tuổi: Phân đầu

+ Trẻ nhà trẻ đạt 96% trở lên theo các lĩnh vực phát triển.

+ Trẻ mẫu giáo đạt 98% trở lên theo các lĩnh vực phát triển.

+ 100% trẻ được giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mầm non, tạo thói quen, hành vi biết chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến; có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống phù hợp độ tuổi, bám sát các mục tiêu về tình cảm xã hội cho trẻ.

- Phân đầu trên 80% giáo viên biết đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, và thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện việc đưa các nội dung giáo dục giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục, rèn kỹ năng sống như: Giáo dục văn hóa truyền thống, thông qua các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca phù hợp với điều kiện và bản sắc văn hóa của địa phương và tiếp tục tăng cường các hoạt động cho trẻ được trải nghiệm, khám phá.... theo phương châm “Học thông qua vui chơi trải nghiệm”.

- 100% nhóm, lớp lựa chọn, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp trong các hoạt động dạy và học, bước đầu tiếp cận một số ứng dụng của trí tuệ nhân tạo AI vào các hoạt động giáo dục trẻ. Xây dựng kho học liệu dùng chung cho các độ tuổi.

- Phân đầu 12/12 lớp mẫu giáo ứng dụng phù hợp phương pháp giáo dục tiên tiến: Steam trong các hoạt động.

- 100% nhóm/lớp thực hiện tổ chức các hoạt động giáo dục “học thông qua vui chơi trải nghiệm”, tập trung vào các hoạt động một ngày của trẻ.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; “Phòng, chống bạo hành trẻ em”

- Tổ chức chương trình “Tôi yêu Việt Nam” và hội thi “Làm đồ dùng, đồ chơi” cấp trường năm học 2025 - 2026 vào tháng 12/2025; 3/2026 và các ngày hội, ngày lễ.

b. Biện pháp

- Cán bộ quản lý tiếp tục quán triệt tinh thần đổi mới trong tổ chức các hoạt động giáo dục “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn cụ thể, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phù hợp với từng độ tuổi, linh hoạt xây dựng các hoạt động đảm bảo cân đối có tính kế thừa và phát triển giữa các độ tuổi.

- Xây dựng, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường thông qua các hoạt động trải nghiệm và phát triển tình cảm xã hội phù hợp với điều kiện thực tế, khả

năng và nhu cầu của trẻ, đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Cụ thể hóa kết quả mong đợi và lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục theo từng độ tuổi của trẻ nhà trẻ, mẫu giáo để phát triển chương trình giáo dục nhà trường. Chỉ đạo các nhóm lớp chủ động xây dựng, điều chỉnh và thực hiện kế hoạch giáo dục riêng cho nhóm, lớp phù hợp khả năng của cá nhân trẻ và điều kiện thực tế.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung GD quyền con người, GD giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi. Các lớp MG 5T thực hiện lồng ghép GD nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em 5-6 tuổi thông qua các HĐGD theo chế độ sinh hoạt 01 ngày của trẻ và các HĐ khác. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động, nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”. Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một và không dạy trước chương trình lớp Một cho trẻ em 5 tuổi theo quy định.

- 100% các nhóm lớp trong toàn trường, tham gia các hoạt động giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian, lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng theo đúng lịch, các khu vực trong trường, nhằm phát triển nhận thức, kỹ năng giao tiếp, tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Các tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt hiệu quả, phát huy tính tích cực, thích ứng, đổi mới, sáng tạo của CBQL, GV trong tổ chức các động GD trẻ.

- Xây dựng lịch hoạt động cụ thể và sử dụng hiệu quả các phòng chức năng, điều chỉnh thời gian hoạt động góc, hoạt động ngoài trời phù hợp độ tuổi. Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm dã ngoại: Các cơ sở sản xuất, làm nghề tại địa phương, thăm quan cánh đồng lúa, thăm quan đình, chùa, cửa hàng tạp hoá, thăm quan trang trại, trường Tiểu học, với hình thức tổ chức đi thăm quan theo khối lớp.

- Đầu tư trang bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu, video trực tuyến dùng chung, thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình giáo dục địa phương; lồng ghép các chủ đề lễ hội truyền thống của địa phương vào hoạt động giáo dục tại các nhóm/lớp nhằm giúp trẻ hiểu biết, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa quê hương.

- Chủ động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Phối hợp với cơ quan truyền thông tuyên truyền về nội dung và kết quả thực hiện Chuyên đề; khuyến khích các cơ sở GDMN đăng tải các video, hình ảnh đẹp về cảnh quan trường, lớp học, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp của trẻ... trên trang Website của đơn vị.

- Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục thông qua “chơi mà học, học bằng chơi”; tăng cường cho trẻ hoạt động, khám phá ngoài thiên nhiên, trong các phòng chức năng... Đối với trường có điều kiện lựa chọn ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, Montessori, phương pháp giáo dục tiên tiến... phù hợp; phát huy sáng

tạo, đổi mới của giáo viên, tạo hứng thú cho trẻ học tập chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp Một; chỉ đạo thực hiện tốt nội dung xây dựng, sử dụng bộ công cụ đánh giá việc thực hiện chương trình GDMN nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh.

- Tổ chức giáo dục an toàn giao thông cho trẻ thông qua chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*”, trong thực hiện Chương trình GDMN. Đồng thời lồng ghép với các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, rèn kỹ năng bảo vệ an toàn bản thân và thực hành thoát nạn.

- Triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “Phòng, chống bạo hành trẻ em” gắn với các hoạt động cụ thể:

- + Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện: chỉ đạo các nhóm/lớp tạo cảnh quan xanh – sạch – đẹp – an toàn; bố trí phòng học với màu sắc trang nhã, phù hợp lứa tuổi; sắp xếp góc chơi khoa học, linh hoạt, đảm bảo an toàn.

- + Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên: nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch, thiết kế hoạt động lấy trẻ làm trung tâm; trang bị kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo hành, bảo vệ quyền trẻ em.

- + Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục: Tăng cường cho trẻ tham gia trải nghiệm, khám phá, học bằng chơi; khuyến khích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- + Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh và cộng đồng: phổ biến kiến thức về giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; nâng cao nhận thức về phòng, chống bạo hành trẻ em; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ.

- + Theo dõi, kiểm tra, đánh giá: thường xuyên giám sát việc thực hiện chuyên đề tại các nhóm/lớp; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình trong nhà trường, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- + Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Chỉ đạo giáo viên cập nhật khai thác sử dụng tài liệu, học liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://moet.gov.vn> Chuyên mục GDĐT - Nhà giáo và CBQL giáo dục). Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tự học, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, tham gia học tập huấn về trí tuệ nhân tạo, các ứng dụng của AI vào các hoạt động giáo dục trẻ

### **3. Đảm bảo chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; Tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

#### **a. Chỉ tiêu**

- Huy động trẻ: 102/103 trẻ ra lớp
- Phần đầu 4/4 lớp thực hiện đạt chuẩn PCGDMNTNT
- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 và các văn bản của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo; đưa chỉ tiêu hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

#### **b. Biện pháp**

- Đối với PCGDMNTNT, tiếp tục thực hiện theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn PCGDMNTNT (trong điều kiện đã sáp nhập tỉnh, thành phố, thực hiện chính quyền hai cấp); điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ và giáo viên theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo đảng ủy, ủy ban nhân phường Mỹ Lộc đưa chỉ tiêu phổ cập mẫu giáo và các chính sách phát triển GDMN vào văn kiện, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2026–2030; quy hoạch, đầu tư trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và kiện toàn đội ngũ GVMN đáp ứng yêu cầu phổ cập; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi để các địa phương triển khai thực hiện.

- Bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN: Bố trí nguồn lực cho công tác phổ cập; quy hoạch mạng lưới trường, lớp đảm bảo đủ đủ cơ sở vật chất cho trẻ. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục trẻ em mẫu giáo, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập. Phần đầu đến năm 2027, huy động 100% trẻ mẫu giáo và 45% trẻ độ tuổi nhà trẻ đến trường, hoàn thành mục tiêu phổ cập cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi trước 01 năm so với lộ trình của tỉnh đề ra.

- Thực hiện đảm bảo sỹ số trẻ trên nhóm, lớp theo Điều lệ trường mầm non.

### **4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ**

#### **4.1. Phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp**

##### **a. Chỉ tiêu**

- Tổng số trẻ điều tra trong độ tuổi: 494 cháu trong đó: Mẫu giáo 284, NT 210 cháu

- Tổng số huy động toàn trường: 371/494 đạt tỷ lệ 75% trong đó

+ Nhà trẻ: Huy động: 89/210 cháu, tỷ lệ 42% dân số độ tuổi.

+ Mẫu giáo: Huy động: 281/284 tỷ lệ 98,2% dân số độ tuổi trong đó:

3 tuổi: Huy động: 87/90 cháu, tỷ lệ 95,6% dân số độ tuổi.

4 tuổi: Huy động: 91/91 cháu, tỷ lệ 100% dân số độ tuổi.

5 tuổi: Huy động: 102/103 cháu, tỷ lệ 99% dân số độ tuổi, 1 cháu khuyết tật.

- Phần đầu đạt tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ Nhà trẻ, 3 -4 tuổi, 4 – 5 tuổi đạt từ 95% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 98% trở lên.

95% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 98% trở lên.

**b. Biện pháp**

- Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đầu xây dựng mới, cải tạo CSVC. Đảm bảo có đủ công trình vệ sinh, nước sạch, bếp ăn 1 chiều; chỉ đạo các nhóm lớp làm đồ dùng đồ chơi tự tạo từ các nguyên vật liệu sẵn có (Nghị định 105/NĐ-CP ngày 10/8/2020 quy định chính sách phát triển GDMN; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 về tăng cường các nguồn

- Tổ chức ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường, họp phụ huynh ngay đầu năm học, tuyên truyền ý nghĩa của việc đưa trẻ đến trường, viết bài tuyên truyền trên đài truyền thanh của trường, địa phương.

- Lấy việc nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ là biện pháp trọng tâm để duy trì và phát triển số lượng.

- Phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể có liên quan nhằm tạo nhiều nguồn lực phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thường xuyên có kế hoạch kiểm tra các nhóm trẻ tự thực về việc đảm bảo an toàn cho trẻ, về thực hiện các nhiệm vụ CSGD trẻ.

**4.2. Tăng cường CSVC, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

**4.2.1. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ**

**a. Chỉ tiêu**

- 13/16 phòng học kiên cố, 3/16 phòng bán kiên cố đảm bảo an toàn cho trẻ

- 16/16 phòng học tập đáp ứng được nhu cầu dạy và học

- 100% nhóm lớp có đầy đủ đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học theo đúng quy định, Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường, CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

- Bổ sung 80% trở lên đồ dùng đồ chơi hiện đại, phù hợp với từng độ tuổi và công tác nuôi dưỡng: Nhà trẻ 24-36 tháng tuổi 63/83 danh mục, 3-4 tuổi 28/90 danh mục, 4-5 tuổi 46/112 danh mục, 5-6 tuổi 41/110 danh mục, nhà bếp 25 danh mục... (Có danh sách cụ thể)

- Tham mưu với UBND phường Mỹ Lộc cải tạo CSVC, xây mới khu Nam Hưng để chuyển trẻ sang, đáp ứng với yêu cầu giáo dục hiện nay.

**b. Giải pháp**

- Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có đảm bảo an toàn cho trẻ; rà soát, bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp để thực hiện chương trình GDMN và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại; xây dựng, thực hiện kế hoạch mua sắm, tiếp nhận, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (TBĐDDC) đảm bảo đúng yêu cầu, mục đích, nội dung chương trình GDMN theo Công văn số 7752/BGDĐT-CSVCTBTH

hướng dẫn của nhà sản xuất, kịp thời thay thế những TBĐDDC không đảm bảo an toàn; trong quá trình sử dụng hàng ngày, giáo viên, nhân viên thường xuyên kiểm tra chất lượng TBĐDDC, kịp thời phát hiện và không sử dụng TBĐDDC không đảm bảo an toàn hoặc có nguy cơ dễ gây tai nạn, thương tích, ảnh hưởng đến sức khỏe và an toàn cho trẻ, kịp thời có biện pháp khắc phục hoặc thay thế; quy trình sử dụng phải có sự giám sát, hướng dẫn của giáo viên, nhân viên; hướng dẫn trẻ sử dụng, bảo quản TBĐDDC đảm bảo tính giáo dục và an toàn cho trẻ.

- Tham mưu UBND phường xây mới, sửa chữa đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng chức năng và công trình phụ trợ cho trường MN. Khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí từ các Chương trình, đề án đã được phê duyệt và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng đủ phòng học, CSVC, TBĐDDC đáp ứng nhu cầu huy động trẻ em đến trường. Đẩy mạnh các giải pháp phát triển trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục con công nhân.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định Thông tư số 02/2010/TT- BGDĐT ngày 11/02/2010; Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013; Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ GDĐT.

#### 4.2.2. Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia

##### a. Chỉ tiêu:

- Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

- Trường duy trì giữ vững danh hiệu trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1/2018, KĐCLGD mức độ 3/2016.

- Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, phần đầu trong năm học đạt danh hiệu trường chất lượng cao của phường.

##### b. Biện pháp:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số:19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định KĐCLGD và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng công tác đánh giá ngoài, kiểm định chất lượng trường MN. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục trường MN.

- Chỉ đạo cán bộ giáo viên nhân viên nâng chất lượng CSGD trẻ, giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia.

#### 4.3. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN

##### 4.3.1 Đảm bảo đội ngũ GVMN

##### a. Chỉ tiêu:

- 100% số lớp/ số cô đảm bảo đủ theo điều lệ trường mầm non qui định.

- Thực hiện đúng các chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non theo qui định.

##### b. Biện pháp:

- Tham mưu với cấp lãnh đạo đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 19/2023/TTLT- BGDĐT ngày 30/10/2023 và Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022.

CP ngày 30/12/2022.

- Chú trọng đến việc bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp cho CBGV.

- Giải quyết và đảm bảo đúng chế độ cho CBGV như: Tăng lương đúng kỳ hạn, ổn định lương cho giáo viên hợp đồng, trợ cấp khó khăn đột xuất.

- Phối hợp cùng công đoàn nhà trường làm tốt công tác chăm lo đời sống

**4.3.2 Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non**

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về việc thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Phấn đấu 65% đến 75% CBGV có trình độ đạt trên chuẩn.

- Tổ chức các hội thi đạt kết quả cao.

b. Biện pháp:

- Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT tỉnh Ninh Bình ngày 19/7/2025; Kế hoạch số: 118/KH-MNMH ngày 22/7/2025 về việc bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đảm bảo chất lượng GDMN theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 5/12/2022 của Bộ GDĐT. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, tạo sự công bằng trong bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo; Nâng cao chất lượng đội ngũ tự đánh giá việc kiểm định đánh giá chất lượng nhà trường đạt kết quả.

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và đánh giá GVMN theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT, đúng quy trình, thực chất làm cơ sở để sàng lọc đội ngũ, xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của CBQL, GV cũng như tạo động lực để CBQL, GV phấn đấu vươn lên đáp ứng yêu cầu chuẩn và nhiệm vụ của đổi mới GDMN. Thực hiện công tác đánh giá CCVC theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đánh giá viên chức và và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP, ngày 17/7/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đánh giá viên chức.

- Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN. Chủ động đổi mới, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến một cách linh hoạt phù hợp với nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GVMN và giữa giáo viên với giáo viên trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

- Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Thành lập Hội đồng xét chế độ chính sách và chỉ đạo các bộ phận thường xuyên theo dõi để tham mưu thực hiện đầy đủ chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, đúng người, đúng thành tích tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, chuyên tâm với nghề. Tiếp tục tham mưu, đề xuất UBND chế độ chính sách đối với GVMN nhằm phát triển đội ngũ GVMN về số lượng và chất lượng. Lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ CBQL-GVMN, nhân viên để đề xuất ý kiến với lãnh đạo cấp thành phố, cấp tỉnh nhằm tháo gỡ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về nguồn lực, chế độ, chính sách cho đội ngũ cấp học.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm các hoạt động của giáo viên.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/10/2020/NĐ-CP.

## **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hội nhập quốc tế**

### *5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số*

#### a. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên soạn bài bằng máy tính có hiệu quả. Phấn đấu mỗi giáo viên tự xây dựng được ít nhất 2 - 5 bài giảng điện tử/ năm học, góp phần xây dựng kho học liệu dùng chung của trường.

- 100% CB, GV, NV có Email cá nhân, tài khoản trực tuyến và khai thác có hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng công nghệ số, sử dụng có hiệu quả trang thông tin điện tử nhà trường; sử dụng thành thạo các phần mềm có liên kết với nhà trường như Vnedu, Moet, Cơ sở dữ liệu ngành... phục vụ cho hoạt động quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

- 100% CBGV được cập nhật và thực hiện các văn bản chỉ đạo của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị;

- 100% Gv thực hiện tốt các thao tác cập nhật số liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành và dữ liệu PCGD-XMC, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

- 90% ->100% giáo viên sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- 100% CBQL, giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng

- 100% CBQL, giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng
- Nhân viên kế toán thực hiện thành thạo phần mềm Misa trong quản lý tài chính, tài sản.

- 100% các khoản thu, chi, đóng học phí được thực hiện qua chuyển khoản ngân hàng.

**b. Biện pháp:**

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4725/BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện Kế hoạch 137/KH-UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030"; thực hiện Kế hoạch 744/KH-SGDĐT ngày 19/05/2022 của Sở GDĐT về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2023.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và CBQL được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay.

- Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong Nhà trường, phân công một đồng chí trong Ban giám hiệu: đồng chí Trần Thị Sen (PHT) và một giáo viên: đồng chí Vũ Thị Huyền Trang (GV) đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

- Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử. Nâng cao chất lượng việc ứng dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm hỗ trợ họp trực tuyến để tổ chức Hội nghị, tập huấn.

- Chỉ đạo giáo viên viết bài đưa tin lên cổng thông tin điện tử của trường, kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung của nhà trường, mỗi tháng: 2 giáo án hay và 02 bài viết khác/01 giáo viên; xây dựng kho học liệu số dùng chung để giáo viên có thể học hỏi và tham khảo.

- Đầu tư, lắp đặt đường truyền Internet; Ti vi có kết nối Internet, loa, đài,.. Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục...

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT, triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; xây dựng các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình những cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Các khoản thu được triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp theo kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Nam Định và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC ngày 07/8/2022 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định; để thuận tiện việc đóng tiền ăn hàng tháng cho trẻ, CMHS có thể chuyển khoản vào tài khoản công của nhà trường tại

tiền phải nộp cho trẻ, GVCN sẽ gửi thông báo tới CMHS để chuyển tiền nộp.

- Khuyến khích phụ huynh cài đặt App Vendu Connect để theo dõi, cập nhật tình hình sức khỏe của con em mình mình, nhắn tin xin phép, theo dõi thực đơn...

## 5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hội nhập quốc tế

### a. Chỉ tiêu:

- 100% các nhóm/lớp có bảng tin, nhóm Zalo và kênh thông tin hai chiều với cha mẹ học sinh.

- 100% CBQL, GV, NV tham gia khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ trong công tác truyền thông, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- 100% nhóm/lớp đổi mới hình thức truyền thông, quảng bá hình ảnh, hoạt động của lớp và nhà trường.

- 100% cha mẹ học sinh được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các thông tin về chương trình GDMN, chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ qua nhiều kênh truyền thông.

- Tăng cường sự đồng thuận, ủng hộ về tinh thần và vật chất của cha mẹ trẻ, cộng đồng, các tổ chức xã hội đối với công tác GDMN.

### b. Biện pháp:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và các chính sách phát triển GDMN của tỉnh; hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em MG từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện Chương trình GDMN mới... về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CS&GD trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN của nhà trường.

- Thành lập Ban đại diện CMHS lớp và của trường, các nhóm Zalo, Facebook của trường, các nhóm lớp để trao đổi thông tin 02 chiều với phụ huynh kịp thời và thực hiện việc đăng tải các nội dung cần trao đổi, thống nhất phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao.

- CBQL, GV, NV khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Nhà trường có trang thông tin điện tử, Fanpage, Zalo; 100% các nhóm lớp có bảng tin, nhóm Zalo, chuyên mục "Album hình ảnh đẹp" giới thiệu về nhà trường: Cơ sở vật chất, trang thiết bị; biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ; các hoạt động sự kiện, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ..., đặc biệt các lớp đẩy mạnh đổi mới hình thức truyền thông giới thiệu quảng cáo về lớp, nhà trường, điều kiện và các hoạt động, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng GD trẻ...

nuôi dưỡng GD trẻ...

- Tăng cường công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, tuyên truyền thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập... bằng nhiều hình thức phù hợp như: Thông qua các buổi họp phụ huynh, giờ đón và trả trẻ, qua bảng tuyên truyền, băng zôn, khẩu hiệu, pano, áp phích, qua các phương tiện thông tin đại chúng, GV kẻ vẽ tranh tường... quan tâm đến hình thức và nội dung tuyên truyền tại các nhóm lớp tạo sự đồng thuận ủng hộ chăm lo của cha mẹ học sinh tới GDMN.

- Thực hiện tốt công tác XHH giáo dục, nhằm huy động sự ủng hộ về tinh thần cũng như vật chất từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

## **6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra**

### **a. Chỉ tiêu**

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của CBQL;
- Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong CSGD;
- Việc thực hiện công khai trong hoạt động của CSGD;
- Việc thực hiện công tác an toàn trường học; phòng chống bạo lực học đường.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của giáo viên: Việc thực hiện quy chế chuyên môn; Đổi mới hình thức, cải tiến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; Quản lý nhóm lớp; nền nếp chăm sóc, giáo dục; chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Số cuộc kiểm tra: 3 cuộc

- + Kiểm tra các ban bộ phận: Tổ mẫu (Tổ trưởng, tổ phó tổ nhà trẻ và các giáo viên có liên quan) Tiếp cận với các chương trình Steam; Nền nếp hồ sơ chuyên môn. Công tác cải tiến chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- + Kiểm tra công tác nuôi ăn bán trú: Đối tượng kiểm tra là Đ/c Phó hiệu trưởng và nhân viên

### **b. Giải pháp:**

- Kiện toàn đội ngũ công tác viên làm công tác kiểm tra, trang bị cho công tác viên các văn bản quy định về công tác kiểm tra, nâng cao chất lượng của hoạt động thanh tra nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên đề, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra các nhóm, lớp, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo nhanh gọn, chính xác, công bằng.

## **7. Lịch công tác trọng tâm năm học 2025-2026 ( Phụ lục 1)**

## **8. Công tác thống kê, báo cáo, họp định kỳ về GDMN**

### **a. Chỉ tiêu:**

- 100% số CBGV thực hiện tốt thông tin 2 chiều.

- Nhà trường thu thập và xử lý chính xác các thông tin, hoàn tất các loại báo cáo đúng tiến độ và đúng thời gian.

- Có bài viết đăng trên trang web của nhà trường, công thông tin của nhà trường.

## b. Giải pháp

- Phân công và giao nhiệm vụ rõ ràng cho nhân viên văn thư.
- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác văn phòng rõ ràng, cụ thể.
- Thường xuyên cập nhật và khai thác thông tin báo cáo, các văn bản trên mạng internet, xử lý tốt các kênh thông tin để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, công tác nuôi dưỡng giáo dục trẻ.
- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác văn thư lưu trữ.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phân công nhiệm vụ cho BGH, tổ chuyên môn, Giáo viên, nhân viên

#### 1.1. Đối với Ban giám hiệu

- Xây dựng và tổ chức kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mang tính khả thi.
- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản, chỉ thị, nghị quyết, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của cấp trên.
- Thực hiện đúng chương trình CSGD trẻ theo hướng dẫn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo; thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của Phòng GD.
- Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua.
- Thường xuyên làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao trình độ tay nghề; tổ chức tốt phong trào thi đua hai tốt, chuyên đề hội thảo và đúc rút kinh nghiệm trong giảng dạy. Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện đúng đủ nội dung chương trình thời gian kế hoạch năm học 2025-2026 theo Quyết định Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình. Công văn số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục mầm non(GDMN) năm học 2025-2026.
- Thực hiện công tác tháng theo đúng kế hoạch.
- Thực hiện công tác tự kiểm tra theo kế hoạch, thường xuyên kiểm tra đột xuất về hoạt động của giáo viên nhằm thúc đẩy hoạt động CSGD.
- Giải quyết các đơn thư khiếu nại ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng, không để khiếu kiện vượt cấp.
- Phối hợp với công đoàn thực hiện tốt các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và nhân viên; thực hiện đúng quy trình về thi đua khen thưởng.

#### 1.2. Đối với các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.
- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của

đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Bình xét thi đua khen thưởng, đánh giá CCVC trong tổ.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

### 1.3. Các tổ chức đoàn thể

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ đã được quy định tại điều lệ của từng tổ chức và phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Chỉ đạo các tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm kỳ một cách cụ thể và phù hợp với tình hình chung của Nhà trường.

- Chỉ đạo các đoàn thể tổ chức cho các thành viên đăng ký phân đấu các danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể ngay từ đầu năm học.

- Đoàn thanh niên thực sự phát huy tốt vai trò xung kích của mình trong mọi hoạt động của nhà trường, tích cực tham gia các hoạt động mà BCH đoàn cấp trên tổ chức.

### 1.4. Phân công nhiệm vụ nhiệm vụ cho các thành viên trong ban giám hiệu và tổ chuyên môn

**Đ/c Đặng Thị Mây - Hiệu trưởng: Phụ trách chung:** Hồ sơ tuyển sinh; hồ sơ tự đánh giá công tác kiểm định chất lượng; hồ sơ công tác quản lý chỉ đạo; hồ sơ Hội đồng trường.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, xây dựng Kế hoạch tham mưu và quản lý CSVC, các hoạt động của nhà trường, quản lý tổ chức nhân sự.

- Chỉ đạo công tác thu chi tài chính, công tác thi đua trong nhà trường.

- Theo dõi việc thực hiện Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế thi đua khen thưởng.....

- Chỉ đạo việc kiểm tra nội bộ trường học trong nhà trường.

- Chỉ đạo các hội thi của giáo viên và các cháu.

- Kiểm tra giám sát toàn bộ các hoạt động của nhà trường.

- Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh của nhà trường.

- Đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên hàng tháng, hàng kỳ và cuối năm; kiểm tra hồ sơ về công tác tài chính, kiểm tra việc giao nhận thực phẩm hàng ngày; tổ chức hoạt động giáo dục 1 tuần 2 giờ.

**Đ/c Trần Thị Sen - Phó Hiệu trưởng phụ trách khu Bắc Hưng, phụ trách chuyên môn mẫu giáo, phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi;** Hồ sơ quản lý chuyên môn nhà trường; Hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên; công tác ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số và truyền thông.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục trong toàn trường, phụ trách việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn mẫu giáo, hướng dẫn GV XD kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp.

- Giảng dạy 4 hoạt động/tuần. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của GV và tham gia các hoạt động khác do hiệu trưởng phân công.

**Đ/c Đặng Thị Thu Hương - Phó Hiệu trưởng Khu Nam Hưng:** Phụ trách chuyên môn nhà trẻ, Hồ sơ nuôi dưỡng quản lý trẻ ăn bán trú; Hồ sơ an toàn

thể, phong trào thi đua:

- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để trình Hiệu trưởng duyệt mua. Quản lý và theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất của bếp, các lớp.

- Quản lý sổ sách về công tác nuôi dưỡng, việc nhập xuất thực phẩm, kiểm tra ký xác nhận việc thu-chi ăn của trẻ và công tác thu chi quỹ chăm sóc bán trú hàng tháng trước khi trình Hiệu trưởng ký duyệt. Phối hợp với kế toán XD thực đơn cho trẻ và GV, NV theo mùa vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bồi dưỡng cho NV đi thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp cơ sở.

- Làm sổ theo dõi chất lượng toàn trường, sổ kế hoạch tháng.

- Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ, công tác vệ sinh môi trường, công tác Y tế học đường, công tác phòng chống dịch. Phối hợp với nhân viên Y tế đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân và khung cảnh sư phạm các khu lớp.

Giảng dạy 4 hoạt động/tuần. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của GV.

**Đ/c Đặng Thị Hồng Ngân** - Tổ trưởng mẫu giáo, giáo viên 5-6 tuổi D, chỉ đạo hoạt động của tổ, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ.

- Chỉ đạo giáo viên từng khối lớp XD mục tiêu, nội dung kế hoạch GD từng lứa tuổi, tổ chức cho GV sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của GV trong tổ.

- Hướng dẫn GV các khối lớp XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên vật liệu phế thải, XD góc mở cho trẻ hoạt động tại các lớp.

- Chịu trách nhiệm trước Phó Hiệu trưởng về chất lượng giáo dục; tổ chức sinh hoạt chuyên môn; hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo chủ đề, đồng thời ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM tại các lớp. Theo dõi, đánh giá việc thực hiện chuyên môn của giáo viên và chất lượng giáo dục trẻ theo từng chủ đề.

**Đ/c Trần Thị Linh** - Tổ trưởng nhà trẻ Giáo viên 24-36 tháng tuổi B chỉ đạo hoạt động của tổ, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, dự giờ đánh giá việc thực hiện chuyên môn, Quy chế nuôi dạy trẻ của GV, kiểm tra các loại HSSS của GV các lớp và báo cáo Hiệu trưởng tổng hợp để đánh giá XL GV hàng tháng, hàng kỳ và năm học.

- Kết hợp với đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác GD hướng dẫn GV sưu tầm nguyên phế liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí lớp, XD các góc mở cho trẻ, XD môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm, Xây dựng kế hoạch tập huấn.

**Đ/c Đặng Thanh Vân** - NV Kế toán - Tổ trưởng: Quản lý hồ sơ CBGV, NV; Quản lý tài sản, tài chính:

Thực hiện hồ sơ sổ sách, tài liệu về công tác thu-chi tài chính, cùng Thủ quỹ thực hiện thu-chi, quyết toán các khoản tiền do phụ huynh đóng góp hàng tháng, các khoản trong ngân sách nhà nước.

Năm học 2025 - 2026 với những nhiệm vụ trọng tâm và cụ thể tập thể hội đồng sư phạm nhà trường quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học và rất mong các cấp các ngành quan tâm tạo mọi điều kiện để chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường ngày càng có bước tiến mới và đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

**Nơi nhận**

- Phòng VHXH phường (để báo cáo);
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Thị Mây**

**Lịch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 - 2026**  
(Kèm theo kế hoạch số /KH-MNMH, ngày 12/9/2025 của trường MN Mỹ Hưng)

| Thời gian    | Nội dung công việc   | Người phụ trách  |
|--------------|--|--|
| Tháng 8/2025 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tại trường.</li> <li>- Cử cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán đi dự chuyên đề hè do Sở GD&amp;ĐT tổ chức.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên làm đồ dùng đồ chơi tại nhà để chuẩn bị cho việc trang trí lớp.</li> </ul> <p><b>2. Công tác thống kê, phổ cập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện phân công trách nhiệm đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách điều tra công tác phổ cập.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp.</li> </ul> <p><b>3. Cơ sở vật chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Già soát chuẩn bị đầy đủ các vật tư y tế theo yêu cầu, đồ dùng, nước sát khuẩn, nước tẩy vệ sinh thông thường, xà phòng, khẩu trang...</li> <li>- Khảo sát cơ sở vật chất các khu lớp, kiểm kê tài sản các lớp, tu sửa bổ sung trang thiết bị phục vụ cho năm học.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....Thực hiện tốt kế hoạch đề ra.....</p> | <p>Đ/C Hoàng Thị Mây</p> <p>Đ/C Trần Thị Sơn</p> <p>Đ/C Hoàng Thị Thu Thủy</p> |
| Tháng 9/2025 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo đội ngũ giáo viên kết nối Zalo với cha mẹ trẻ, phối kết hợp và hướng dẫn cha mẹ trẻ theo dõi.</li> <li>- Tổ chức ngày hội đến trường của bé, bé vui tết trung thu năm học 2025-2026.</li> <li>- Tổ chức ký hợp đồng thực phẩm năm học 2025 - 2026.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên bắt đầu thực hiện chương trình giáo dục từ 6/9/2025.</li> <li>- Tổ chức họp ban đại diện cha mẹ trẻ các lớp, chỉ đạo các lớp tổ chức họp cha mẹ đại trẻ.</li> <li>- Thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó các tổ chuyên môn, ra quyết định thành lập các Tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên</li> </ul>  | <p>Đ/C Hoàng Thị Mây</p>   |

|                          |   |   |
|--------------------------|---|---|
|                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo giáo viên các khối xây dựng kế hoạch giáo dục, mục tiêu và xây dựng ngân hàng nội dung giáo dục cho cả năm.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng môi trường học tập các nhóm lớp, kiện toàn ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên cân đo trẻ ghi biểu đồ SK cho trẻ lần 1 (ngày 10/9/2025).</li> <li>- Tổ chức cho giáo viên từng khối sinh hoạt CM.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên đăng ký tiêu chí thi đua năm học 2025-2026</li> </ul> <p><b>2. Công tác thống kê, phổ cập, tổ chức hội nghị</b><br/>         Cập nhật CSDL ngành, làm báo cáo thống kê đầu năm gửi về phòng giáo VHXH phường.<br/>         Tổ chức hội nghị công nhân viên chức triển khai kế hoạch năm học 2025-2026.</p> <p><b>3. Công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch thu chi trình và báo cáo UBND Phường Mỹ Lộc.</li> <li>- Xây dựng Quy chế dân chủ và Quy chế chi tiêu nội bộ trong nhà trường.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch kiểm tra công tác nội bộ trường học, kế hoạch chăm sóc trẻ ngày thứ bảy, kế hoạch kiểm định chất lượng...</li> <li>- Làm hồ sơ nâng lương và phụ cấp thâm niên đợt 2 cho cán bộ quản lý, giáo viên.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b><br/>         ... Chuyền làm hồ sơ... nâng lương TX và phụ cấp... thêm... niên... tháng 11.1.2025...<br/>         ... Các công việc... khác... thành...<br/>         ...</p> | <p>Đ/C Hằng<br/>Thị Mây</p> <p>Đ/C Hằng<br/>Thị Vân</p> |
| <p>Tháng<br/>10/2025</p> | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho cán bộ quản lý và giáo viên đi tiếp thu chuyên đề do Sở giáo dục tổ chức.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên “xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” tại lớp.</li> <li>- Chỉ đạo phó hiệu trưởng 2 tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.</li> <li>- Kết hợp với trạm y tế xã khám SK định kỳ cho trẻ.</li> <li>- Hướng dẫn giáo viên, nhân viên thực hiện hệ thống sổ sách của giáo viên, triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường.</li> <li>- Duyệt kế hoạch tháng 10 với giáo viên các nhóm lớp.</li> </ul>   |   |

|               |   |  |
|---------------|---|--|
|               | <p><b>2. Công tác tổ chức hội nghị, hội thi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10.</li> <li>- Tổ chức Tết trung thu cho trẻ và tham gia văn nghệ chào mừng trại thu năm học 2025-2026</li> </ul> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thường xuyên.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>... Chia sẻ lương dân hồ sơ năng lượng và phụ cấp thâm niên.....<br/>     ... Các công việc khác hoàn thành tốt.....</p>   |  |
| Tháng 11/2025 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc GD trẻ chú ý đến nguồn thực phẩm.</li> <li>- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên</li> <li>- Chỉ đạo tập văn nghệ cho trẻ để biểu diễn 20/11.</li> <li>- Phát động thi đua dạy tốt, học tốt và làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo lấy thành tích kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</li> <li>- Tổ chức cho giáo viên từng khối sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Duyệt kế hoạch tháng 11 với giáo viên các nhóm lớp.</li> </ul> <p><b>2. Công tác tổ chức hội nghị, hội thi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, phát thưởng thi đua.</li> </ul> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các loại kế hoạch của nhà trường: Kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục, kế hoạch chuyên đề kế hoạch các bộ phận, phương án kiểm tra từng công việc...)</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách của CBGVNV.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>... Bổ sung công tác phổ cập năm 2025, làm hồ sơ năng lượng<br/>     ... Hoàn thành nội công việc để ra.....</p> |  |
| Tháng 12/2025 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cân đo thể lực trẻ cập nhật biểu đồ sức khỏe cho trẻ lần 2.</li> <li>- Tổ chức xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cấp trường.</li> <li>- Duyệt kế hoạch tháng 12 cho giáo viên các nhóm lớp.</li> </ul>   |  |

|                  |  |  |
|------------------|--|--|
|                  | <p><b>2. Công tác tổ chức hội nghị, hội thi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp tổ chức chương trình “Tôi yêu Việt Nam” và kỉ niệm ngày 22/12</li> </ul> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác an toàn trường học.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao 2 giáo viên</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>   |  |
| Tháng<br>01/2026 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc GD trẻ chú ý đến công tác vệ sinh và phòng chống dịch bệnh mùa xuân.</li> <li>- Chỉ đạo chương trình học kỳ II trừ ngày 20/1/2026.</li> <li>- Tổ chức cho giáo viên các khối lớp sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Duyệt kế hoạch tháng 1 với giáo viên các nhóm lớp.</li> </ul> <p><b>2. Công tác báo cáo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm báo cáo sơ kết học kỳ I và tổ chức hội nghị sơ kết năm học.</li> </ul> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tổ nhà trẻ.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên 4 đ/c.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |  |
| Tháng<br>02/2026 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong dịp tết nguyên đán, công tác phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích trong nhà trường.</li> <li>- Tổ chức cho giáo viên các khối sinh hoạt chuyên môn và tham dự tập huấn chuyên môn các cấp.</li> <li>- Duyệt kế hoạch tháng 2 với giáo viên các nhóm lớp.</li> </ul> <p><b>2. Công tác tổ chức hội thi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch hội thi “Đồ dùng đồ chơi gắn với chuyên đề xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”.</li> </ul> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p>  |  |

|                  |  |  |
|------------------|--|--|
|                  | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>   |  |
| Tháng<br>03/2026 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo giáo viên phối hợp với nhân viên y tế cân đo thể lực trẻ cập nhật biểu đồ sức khỏe cho trẻ lần 3</li> <li>- Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt lấy thành tích kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. Phát động phong trào viết sáng kiến lựa chọn tham dự cấp phòng.</li> <li>- Ra quyết định hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường và lựa chọn những sáng kiến đạt kết quả tốt thi cấp trường.</li> <li>- Tổ chức cho giáo viên các khối sinh hoạt chuyên môn và tham dự lớp tập huấn chuyên môn các cấp, tổ chức cấp trường.</li> <li>- Duyệt kế hoạch tháng 3 với giáo viên các nhóm lớp.</li> </ul> <p><b>2. Công tác hội thi, các bộ phận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hội thi “Làm đồ dùng, đồ chơi” cấp trường</li> </ul> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác nuôi ăn bán trú.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên 2 đ/c.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |  |
| Tháng<br>04/2026 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt Kế hoạch tháng 4 với giáo viên các nhóm lớp.</li> <li>- Chỉ đạo các nhóm lớp rà soát lại các mục tiêu đánh giá trẻ nếu mục tiêu nào trẻ chưa đạt có kế hoạch bồi dưỡng cho trẻ.</li> </ul> <p><b>2. Công tác tổ hội thi</b></p> <p><b>3. Công tác kiểm tra, phối hợp</b></p> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>   |  |
| Tháng<br>05/2026 | <p><b>1. Công tác chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp đánh giá trẻ theo chủ đề chủ điểm gửi về BGH tổng hợp cuối năm.</li> <li>- Duyệt Kế hoạch tháng 5 với giáo viên các nhóm lớp.</li> <li>- Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách về công tác phổ cập</li> </ul>  |  |

|               |  |  |
|---------------|--|--|
|               | <p>GDMN cho trẻ 5 tuổi.</p> <p><b>2. Công tác các bộ phận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đánh giá chuẩn GVMN, chuẩn Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng.</li> <li>- Tổ chức bình xét thi đua cuối năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.</li> <li>- Viết báo cáo tổng kết năm học 2025-2026.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2026, Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2025 - 2026.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên các lớp học cha mẹ trẻ cuối năm.</li> <li>- Tổng kết năm học 2025 - 2026. Tổ chức lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi.</li> <li>- Bàn giao trẻ 5 tuổi cho trường Tiểu học.</li> </ul> <p><b>3. Công tác khác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng kết năm học</li> <li>- Hướng dẫn giáo viên nhân viên viết báo cáo thi đua của trường, cá nhân 2025 - 2026.</li> </ul> <p><b>4. Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |  |
| Tháng 06/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức vui tết thiếu nhi 1/6 cho các cháu toàn trường.</li> <li>- Tổ chức hoạt động hè 2026. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy hè 2025.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2026 cho giáo viên, nhân viên toàn trường.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh năm học 2026 - 2027.</li> </ul> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>  |  |
| Tháng 07/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hoạt động hè của giáo viên.</li> <li>- Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề hè, bồi dưỡng chính trị cho cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường.</li> <li>- Tham mưu, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất cho năm học mới. Kiểm kê tài sản.</li> </ul> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>  |  |